TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** *********	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *********
Số: 104/2018/QĐST - HNGĐ	*Chương Mỹ, ngày 23 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 89/2018/TLST–HNGĐ ngày 02/4/2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh PCT,** sinh năm 1991.

HKTT và nơi cư trú: huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Chị HTHN,** sinh năm 1992;

HKTT và nơi cư trú: huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **14** tháng **5** năm **2018**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **14** tháng **5** năm **2018** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh PCT và chị HTHN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh PCT và chị HTHN có 01 con chung là PCV (sinh ngày 14/6/2014). Giao con chung PCV cho anh PCT trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị HTHN cho đến khi có quyết định khác

Chị HTHN có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung; công nợ chung; công sức: Không xem xét.

2.3. Về Án phí: Anh PCT tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự về phần ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003311 ngày 30 tháng 3 năm 2018). Hoàn trả lại anh PCT 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Long